

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24.../CV-BSGQN
V/v: Giải trình lợi nhuận BCTC Năm 2020 giảm
hơn 10% so với cùng kỳ năm trước.

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Báo cáo tài chính Năm 2020 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG. Lợi nhuận sau thuế giảm 42.57 % so với cùng kỳ năm 2019 như sau:

Chỉ Tiêu	Mã số	Năm 2020	Năm 2019	Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ %
A	B	4	5	6	7 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	1,091,152,337,814	1,122,037,241,085	(30,884,903,271)	-2.75%
2. Các khoản giảm trừ	2	545,945,122	1,925,889,526	(1,379,944,404)	-72%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	1,090,606,392,692	1,120,111,351,559	(29,504,958,867)	-2.63%
4. Giá vốn hàng bán	11	943,534,996,577	931,694,976,632	11,840,019,945	1.27%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	147,071,396,115	188,416,374,927	(41,344,978,812)	-21.94%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	10,090,598,994	3,077,917,038	7,012,681,956	227.84%
7. Chi phí tài chính	22	18,150,845,347	4,433,016,819	13,717,828,528	309.45%
Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	6,490,478,675	3,801,747,556	2,688,731,119	70.72%
8. Chi phí bán hàng	24	9,640,986,230	9,944,567,633	(303,581,403)	-3.05%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	12,999,579,968	15,385,814,980	(2,386,235,012)	-15.51%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=30+(21-22)-(25+26)		116,370,583,564	161,730,892,533	(45,360,308,969)	-28.05%
11. Thu nhập khác	31	3,589,724,753	2,739,534,484	850,190,269	31.03%
12. Chi phí khác	32	2,667,718,126	1,931,400,631	736,317,495	38.12%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	922,006,627	808,133,853	113,872,774	14.09%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	117,292,590,191	162,539,026,386	(45,246,436,195)	-27.84%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	9,971,087,765	12,324,666,568	(2,353,578,803)	-19.10%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(319,046,171)	(490,464,168)	171,417,997	-34.95%
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	107,640,548,597	150,214,359,818	(42,573,811,221)	-28.34%

Giải trình nguyên nhân làm giảm lợi nhuận:

- Do chênh lệch tỷ giá ngoại tệ và ảnh hưởng của Dịch Covid 19 ảnh hưởng chi phí trong kỳ, làm giảm lợi nhuận.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Phòng TC-KT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



BÙI THỊ NHỰ